

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HUYỆN PHONG ĐIỀN Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Bản án số: 30/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 03/6/2024

V/v tranh chấp Ly hôn, nuôi con.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHONG ĐIỀN, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Nguyễn Thị Thu An

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Thanh Hải

2. Ông Võ Văn Tường

- Thư ký phiên tòa: ông Nguyễn Minh Khang, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Điền tham gia phiên tòa: bà Phạm Thị Anh Thư - Kiểm sát viên

Ngày 03 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 38/2024/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 02 năm 2024 về việc tranh chấp Ly hôn, nuôi con; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 53/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 10 tháng 4 năm 2024, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: ông **Nguyễn Thế T**, sinh năm: 1975

Nơi cư trú: ấp T, xã G, huyện P, thành phố Cần Thơ. Có mặt

Bị đơn: bà **Đặng Hồng D**, sinh năm: 1985

Nơi cư trú: ấp T, xã G, huyện P, thành phố Cần Thơ. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện của nguyên đơn – ông Nguyễn Thế T trình bày: ông và bà Đặng Hồng D tự tìm hiểu và tiến đến hôn nhân vào năm 2010, ông bà có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã G vào ngày 30/6/2010. Thời gian đầu ông T và bà D chung sống hạnh phúc, nhưng sau đó phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, bà D đã bỏ nhà đi từ năm 2015 cho đến nay, cũng từ đó ông và bà D đã không còn sống chung, nay ông T yêu cầu được ly hôn với bà Đặng Hồng D. Về con chung thì giữa ông T và bà D có 01 con chung là Nguyễn Ngọc T1 (nữ) sinh ngày 11/01/2011, ông T yêu cầu trực tiếp nuôi con chung và không

yêu cầu bà D cấp dưỡng nuôi con. Trong thời gian chung sống thì ông T và bà D không có nợ chung và cũng không có tài sản chung.

Ý kiến của Kiểm sát viên: Tòa án thụ lý vụ kiện là đúng quan hệ tranh chấp và thẩm quyền, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật Tố tụng dân sự. Về nội dung vụ án, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cho nguyên đơn Nguyễn Thế T được ly hôn với bị đơn Đặng Hồng D, giao con chung chưa thành niên cho ông T trực tiếp nuôi dưỡng, ông T không yêu cầu bà D cấp dưỡng nuôi con, về tài sản chung và nợ chung tách ra giải quyết thành vụ kiện khác khi có yêu cầu của đương sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Ông Nguyễn Thế T và bà Đặng Hồng D xây dựng quan hệ hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã G, huyện P, thành phố Cần Thơ và được cấp giấy chứng nhận kết hôn số 124 ngày 30/6/2010, do đó, hôn nhân của ông bà là hôn nhân hợp pháp. Nay một bên yêu cầu được ly hôn, quan hệ pháp luật trên do Luật Hôn nhân và gia đình điều chỉnh và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân, vì vậy, Tòa án nhân dân huyện Phong Điền thụ lý và giải quyết theo thẩm quyền.

[2] Tòa án đã tiến hành thủ tục tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng bà Đặng Hồng D không đến tham dự các phiên hòa giải vào ngày 19/3/2024 và ngày 09/4/2024 nên vụ án không tiến hành hòa giải được. Tòa án đã mở phiên tòa xét xử công khai vào ngày 03/5/2024 nhưng bà D vắng mặt, tại phiên tòa hôm nay, phía bị đơn Đặng Hồng D vẫn vắng mặt. Vì vậy, Hội đồng xét xử thống nhất xét xử vắng mặt bị đơn Đặng Hồng D.

[3] Theo đơn khởi kiện và lời trình bày của ông Nguyễn Thế T, nguyên nhân giữa vợ chồng phát sinh mâu thuẫn là do giữa ông T và bà D bất đồng quan điểm, thường xuyên cãi nhau, mặc dù đã cố gắng hàn gắn nhưng không có kết quả, bà D đã bỏ nhà đi từ năm 2015 cho đến nay và cũng từ đó, ông và bà D không còn liên lạc, quan tâm gì nhau, không còn chung sống với nhau nên ông T yêu cầu ly hôn với bà D. Ông T đã cố gắng tìm kiếm bà D nhưng không có kết quả nên đã yêu cầu Tòa án tuyên bố bà D mất tích, tại quyết định giải quyết việc dân sự số 03/2023/QĐST – VDS ngày 02/10/2023 của Tòa án nhân dân huyện Phong Điền đã tuyên bố bà Đặng Hồng D mất tích. Mặc dù không ghi nhận được ý kiến của bị đơn Đặng Hồng D nhưng việc bà D bỏ nhà đi từ năm 2015 và không liên lạc gì với ông T cũng cho thấy bà D không còn tha thiết duy trì quan hệ hôn nhân với ông T, đồng thời tại phiên tòa, ông T cũng cương quyết ly hôn. Hội đồng xét xử thấy rằng, mâu thuẫn giữa ông T và bà D đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng đã rạn nứt, vợ chồng không còn quan tâm, thương yêu, chăm sóc lẫn nhau, mục đích hôn nhân không đạt được; vì vậy, yêu cầu ly hôn của nguyên đơn Nguyễn Thế T là có cơ sở chấp nhận như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[4] Về con chung: ông T và bà D có 01 con chung là Nguyễn Ngọc T1 (nữ) sinh ngày 11/01/2011. Ông T yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung, mặc dù không ghi nhận được ý kiến của bà D về vấn đề nuôi dưỡng con chung sau ly hôn, tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy việc giao con chưa thành niên cho cha hoặc mẹ nuôi dưỡng phải căn cứ vào quyền lợi về mọi mặt của con, hiện cháu T1 đang sinh sống ổn định bên cha là ông T nên Hội đồng xét xử thống nhất giao cháu T1 cho ông T trực tiếp nuôi dưỡng. Ông T không yêu cầu bà D cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: nguyên đơn Nguyễn Thế T trình bày không có nợ chung và không có tài sản chung nhưng không ghi nhận được ý kiến của bị đơn Đặng Hồng D, do đó, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét mà tách ra giải quyết thành vụ kiện khác khi có yêu cầu của đương sự.

[6] Nguyên đơn phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 227, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 56, 81, 82 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Nguyễn Thế T.

- *Về quan hệ hôn nhân*: Cho ông Nguyễn Thế T được ly hôn với bà Đặng Hồng D

- *Về con chung*: giao cháu Nguyễn Ngọc T1 (nữ) sinh ngày 11/01/2011 cho ông Nguyễn Thế T trực tiếp nuôi dưỡng. Ông T không yêu cầu bà D cấp dưỡng nuôi con.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho bà Đặng Hồng D, không ai được quyền ngăn cản.

- *Về tài sản chung, nợ chung*: tách ra giải quyết thành vụ kiện khác khi có yêu cầu của đương sự.

- *Án phí hôn nhân sơ thẩm*: ông T nộp 300.000 đồng, chuyển tiền tạm ứng án phí tại phiếu thu số 0006166 ngày 21/02/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phong Điền thành án phí.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện

thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND Tp. Cần Thơ;
- VKSND H. Phong Điền ;
- THA H. Phong Điền;
- UBND xã Giai Xuân;
- Lưu HS (2b)

Nguyễn Thị Thu An